

KẾ HOẠCH
Công tác phối hợp thực hiện trợ giúp pháp lý
trong hoạt động tổ tụng năm 2021

Thực hiện Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 29/6/2018 của Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao Quy định về phối hợp thực hiện trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng (sau đây viết tắt là *Thông tư liên tịch số 10*), Quyết định số 1438/QĐ-UBND ngày 30/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiện toàn Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng tỉnh, Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng tỉnh (sau đây viết tắt là *Hội đồng*) xây dựng Kế hoạch công tác năm 2021, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Khắc phục cơ bản những tồn tại, hạn chế trong công tác phối hợp trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng năm 2020; tổ chức thực hiện có hiệu quả Thông tư liên tịch số 10 và các văn bản có liên quan; nâng cao số lượng, chất lượng trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng; bảo đảm số người được trợ giúp pháp lý từ giai đoạn điều tra đạt từ **60% trở lên** trong tổng số người thuộc diện trợ giúp pháp lý do cơ quan tiến hành tố tụng thụ lý; bảo đảm **100%** số người có đơn yêu cầu trợ giúp pháp lý được trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật.

- Phát huy vai trò, nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng và trách nhiệm của các ngành thành viên Hội đồng về phối hợp thực hiện trợ giúp pháp lý trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng.

2. Yêu cầu

Bám sát các quy định của pháp luật, xác định trách nhiệm, thời gian thực hiện nhiệm vụ cụ thể của từng cơ quan. Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, chặt chẽ, đồng bộ, kịp thời giữa các cơ quan trong Hội đồng và các cơ quan có liên quan, thực hiện đúng quy định của pháp luật về tố tụng và pháp luật về trợ giúp pháp lý. Kịp thời giải quyết các vấn đề vướng mắc phát sinh trong công tác phối hợp trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng.

II. NỘI DUNG VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Ban hành Kế hoạch công tác phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng năm 2021 và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo có liên quan.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan thành viên Hội đồng.

- *Thời gian thực hiện:* Tháng 01/2021 và thường xuyên.

2. Ban hành kế hoạch/ văn chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị trực thuộc thực hiện Thông tư liên tịch số 10.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

3. Tổ chức Hội nghị tập huấn nghiệp vụ, tọa đàm về công tác phối hợp trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng cho người tiến hành tố tụng; tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý; Trợ giúp viên pháp lý; luật sư ký hợp đồng với Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh; các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan thành viên Hội đồng.

- *Thời gian thực hiện:* Quý II/2021.

4. Ban hành kế hoạch và tổ chức kiểm tra công tác phối hợp trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng tại một số cơ quan tiến hành tố tụng.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan thành viên Hội đồng

- *Thời gian thực hiện:* Quý II- Quý III/2021.

5. Thực hiện trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, Trại Tạm giam, Nhà Tạm giữ, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10.

- *Cơ quan chủ trì:* Cơ quan tiến hành tố tụng, Trại Tạm giam, Nhà Tạm giữ, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

6. Cung cấp các biểu mẫu trợ giúp pháp lý, sổ, bảng thông tin, tài liệu về trợ giúp pháp lý cho cơ quan tiến hành tố tụng, Trại Tạm giam, Nhà Tạm giữ.

- *Cơ quan chủ trì:* Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

7. Bảo đảm kinh phí hoạt động của Hội đồng theo quy định của pháp luật

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tài chính và các cơ quan thành viên Hội đồng.

- *Thời gian thực hiện*: Hàng năm.

8. Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê và sơ kết, tổng kết theo quy định

a) Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp và các cơ quan thành viên Hội đồng; các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, Trại Tạm giam, Nhà Tạm giữ.

- *Thời gian thực hiện*: Theo định kỳ.

+ Báo cáo lần 1: Số liệu được lấy từ ngày 01/01 đến 31/10 hàng năm, gửi Sở Tư pháp - Cơ quan thường trực của Hội đồng trước ngày 10/11 hàng năm;

+ Báo cáo lần 2: Số liệu được lấy từ ngày 01/01 đến 31/12 hàng năm. Báo cáo gửi Sở Tư pháp - Cơ quan thường trực của Hội đồng trước ngày 10/01 của năm sau liền kề.

(Tổng hợp số liệu theo biểu đính kèm)

b) Sơ kết, tổng kết công tác năm 2021

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan thành viên Hội đồng.

- *Thời gian thực hiện*: Tháng 12/2021.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan thành viên Hội đồng căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và Kế hoạch này để chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện.

2. Tổ giúp việc Hội đồng có trách nhiệm tham mưu thực hiện Kế hoạch này và theo dõi kết quả thực hiện; tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, báo cáo Thủ trưởng cơ quan, đơn vị hoặc Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng tình để có biện pháp giải quyết./.

Nơi nhận:

- HĐPHLNTGPL TW; (Báo cáo)
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Công an tỉnh, VKSND tỉnh, TAND tỉnh, BCHQS tỉnh; Sở Tài chính, Sở Tư pháp (phối hợp);
- Các đ/c thành viên Hội đồng PHLN;
- Các đ/c Tổ giúp việc HĐ;
- Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh;
- Webservice STP (đăng tải);
- Lưu: VT, TGPL (Trang).

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP
Nguyễn Thị Thược

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIỂU TỔNG HỢP SỐ LIỆU NGƯỜI ĐƯỢC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ TRONG HOẠT ĐỘNG TỎ TỤNG
(Từ ngày.....tháng năm đến ngày tháng năm)

Tổng số người bị buộc tội, người bị hại, đương sự trong vụ án, vụ việc do cơ quan thụ lý, tiếp nhận	Số người thuộc diện được TGPL	Số người được TGPL	Phân theo diện người được trợ giúp pháp lý															Số vụ, việc/ người cơ quan đã thông báo cho Trung tâm TGPLNN	Số vụ, việc/ người cơ quan đã thông tin cho Trung tâm TGPLNN	
			Người có công với cách mạng	Người thuộc hộ nghèo	Người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn	Người vừa thuộc hộ nghèo, vừa là người dân tộc thiểu số	Trẻ em	Người bị buộc tội từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi	Người bị buộc tội thuộc hộ cận nghèo	Người có khó khăn về tài chính										Người được TGPL thuộc trường hợp chỉ định bảo chữa
										Cha đẻ, mẹ đẻ, vợ, chồng, con của liệt sĩ và người có công nuôi dưỡng liệt sĩ khi còn nhỏ	Người nhiễm chất độc da cam	Người cao tuổi	Người khuyết tật	Người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi là bị hại trong vụ án hình sự	Nạn nhân trong vụ việc bạo lực gia đình	Nạn nhân của hành vi mua bán người	Người nhiễm HIV			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21

NGƯỜI LẬP BIỂU

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)